TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH THẠNH** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ** _____	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** _____

Bản án số: 05/2024/HS-ST

Ngày 05- 02 -2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Ánh Đào**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Lê Bảo Ngân**;

Bà **Nguyễn Thị Thanh Sậm**.

- Thư ký phiên tòa:Bà **Đặng Thị Mỹ Y**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông **Châu Văn Lộc**- Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 10/10/2004. Tại: Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp C, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; không rõ họ tên của cha, mẹ là bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1977 (sống); bị cáo chưa có vợ con; anh chị em ruột có 02 người, lớn nhất sinh năm 1998 nhỏ nhất sinh năm 2008. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại trại tạm giam Công an thành phố C từ ngày 19/09/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Đồng Thị Bé Hai, sinh ngày 01/02/1986, tên gọi khác: L. Tại: Hậu Giang. Nơi cư trú: ấp F, xã V, huyện L, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: quản lý quán K; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đồng Văn D (đã chết) và bà Đặng Thị Nghi X (đã chết); có

chồng là ông Trịnh Huệ H1, sinh năm 1988 chưa đăng ký kết hôn (bị cáo trong vụ án) và có 02 con lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2016; em ruột có 01 người sinh năm 1990. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/7/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Trịnh Huệ H1, sinh ngày 22/12/1988 Tại: H, Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp V, xã S, huyện H, tỉnh Kiên Giang; Nơi ở hiện nay: ấp V, thị trấn V, huyện V, thành phố Cần Thơ. nghề nghiệp: quản lý quán K; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn N, sinh năm 1965 (sống) và bà Nguyễn Thị Ú, sinh năm 1966 (sống); có vợ là bà Đồng Thị Bé H2, sinh năm 1986 chưa đăng ký kết hôn (bị cáo trong vụ án) và có 01 con sinh năm 2016; anh chị em ruột có 03 người lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1992. Tiền sự: không, Tiền án: Ngày 24/10/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ xử phạt 07 tháng tù về tội "Đánh bạc" chấp hành án từ ngày 06/12/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Thạch Ngọc T, sinh ngày 24/3/2007. Có mặt.

Địa chỉ: ấp G, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Người bào chữa: Ông Đặng Trúc P – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố C. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1985. Vắng mặt.

Địa chỉ: ấp L, xã S, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1977. Có mặt.

Địa chỉ: ấp C, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

3. Bà Phan Thị Cẩm H3, sinh năm 1983. Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ D, hẻm D, khu phố L, phường T, thị xã T, tỉnh Tây Ninh.

4. Bà Lưu Thị Bích T1, sinh năm 1960. Vắng mặt.

5. Ông Trương Nhật T2, sinh năm 1983. Vắng mặt.

6. Ông Bùi Thanh B, sinh năm 1980. Vắng mặt.

7. Bà Nguyễn Thị Cẩm Q, sinh năm 2004. Vắng mặt.

8. Bà Võ Thị Cẩm B1, sinh năm 2006. Vắng mặt.

9. Bà Phan Cẩm N2, sinh năm 2001. Vắng mặt.

10. Bà Lê Thị Y, sinh năm 2001. Vắng mặt.

11. Bà Trần Thị Q1, sinh năm 2003. Vắng mặt.

12. Bà Hà Thị Hồng D1, sinh năm 2004. Vắng mặt.

13. Bà Huỳnh Thị Trúc L1, sinh năm 2003. Vắng mặt.

14. Bà Lê Thị Ngọc B2, sinh năm 2002. Vắng mặt.

15. Bà Nguyễn Thị Trúc L2, sinh năm 1992. Vắng mặt.

16. Võ Thị Huỳnh N3, sinh ngày 20/7/2007. Vắng mặt.

Cùng chỗ ở hiện nay: Ấp V, thị trấn V, huyện V, thành phố Cần Thơ.

Có người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp ông Trần Hoàng B3– Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố C. Có mặt.

17. Đoàn Thị Thủy T3, sinh ngày 31/12/2008. Vắng mặt.

Chỗ ở hiện nay: Ấp V, thị trấn V, huyện V, thành phố Cần Thơ.

Có người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp bà Nguyễn Lý Xuân T4– Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố C. Có mặt.

18. Phan Thị Huỳnh N4, sinh ngày 5/4/2007. Vắng mặt.

Chỗ ở hiện nay: Ấp V, thị trấn V, huyện V, thành phố Cần Thơ.

Có người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp ông Đặng Trúc P1– Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố C. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Phan Văn B4, sinh năm 1969. Vắng mặt.

2. Bà Lê Thị Dạ H4, sinh năm 1974. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: ấp V, thị trấn V, huyện V, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 21/3/2023 Công an huyện V kết hợp với Phòng C, Công an thành phố C tiến hành kiểm tra hành chính quán K thuộc ấp V, thị trấn V, huyện V. Qua kiểm tra phát hiện 13 nhân viên nữ, trong đó có 4 nhân viên dưới 16 tuổi (căn cứ vào căn cước công dân) gồm: Thạch Ngọc T, sinh ngày 24/3/2007, đăng ký thường trú: ấp G, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh; Võ Thị Huỳnh N3, sinh ngày 20/7/2007, đăng ký thường trú: ấp L, xã S, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Phan Thị Huỳnh N4, sinh ngày 05/4/2007, đăng ký thường trú: ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh; Đoàn Thị Thủy T3, sinh ngày 31/12/2008, đăng ký thường trú: khóm X, thị trấn T, huyện T, tỉnh An Giang. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác định có dấu hiệu tội "Mua bán người dưới 16 tuổi". Cụ thể như sau: Vào khoảng cuối năm 2021 đầu năm 2022, Nguyễn Hoàng P có quen biết và kết bạn qua Zalo với một người đàn ông tên thường gọi là H5 (chưa rõ nhân thân lai lịch). P và H5 nhắn tin zalo thoả thuận với nhau khi nào có cô gái nào thì đem giao cho P để làm nhân viên phục vụ ở quán K thuộc phường A, thị xã T, tỉnh Tây Ninh. Khoảng cuối tháng 5 đầu tháng 6 năm 2022 thì H5 chở Thạch Ngọc T đến quán K để giao cho P với giá 35.000.000 đồng để phục vụ khách khi đến quán uống bia và cho khách sờ vào các bộ phận trên cơ thể. T phải làm việc để trả nợ cho P số tiền 35.000.000 đồng và 3.000.000 đồng tiền lãi. T làm việc tại đây được khoảng 01 tháng (khoảng giữa tháng 7/2022) thì xảy ra mâu thuẫn tại quán, nên P đã liên hệ với Đồng Thị Bé H2 qua zalo để chuyển giao T lại cho Bé H2 tiếp nhận với giá 40.000.000 đồng để phục vụ tại quán K thuộc ấp V, thị trấn V, huyện V, thành phố Cần Thơ. Sau khi thoả thuận và đồng ý với P, thì Bé H2 đưa cho chồng là Trịnh Huệ H1 số tiền 40.000.000 đồng đi đến quán K để nhận T về làm việc. Khi H1 đến quán K thì không có P ở quán, nên P nhờ bạn tên thường gọi là Q2 (không rõ nhân thân, lai lịch) nhận số tiền 40.000.000 đồng từ H1 và trả nợ cho chủ quán K 35.000.000 đồng, còn lại 5.000.000 đồng P nhờ Q2 chuyển nhanh vào tài khoản của P số tiền 3.000.000 đồng, còn số tiền 2.000.000 đồng P gặp trực tiếp Q2 để lấy, số tiền nói trên P đã tiêu xài cá nhân hết.

Về đến quán K thì T được bố trí ở lại trong quán để làm việc như ở quán K. Trâm bị hạn chế việc đi lại bên ngoài, muốn đi đâu phải có người của quán chở đi, công việc được bố trí là phải uống bia, ngồi bàn phục vụ khách đến quán và cho khách sờ vào các bộ phận trên cơ thể để nhận tiền tiếp từ khách 300.000 đồng đến 700.000 đồng/lượt. Số tiền mà khách cho T đưa cho Bé Hai giữ hoặc T tự

giữ, nếu Bé Hai giữ thì đến cuối tháng sẽ cộng tiền lại để trả lương theo tháng, nếu T giữ thì chia theo tỷ lệ 50:50 với Bé H2.

Về các vật chứng trong vụ án: 01 cuốn tập (loại tập học sinh) và 01 cuốn tập (loại tập bìa cứng màu hồng), Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng chờ xử lý.

Tại kết luận giám định tuổi trên người sống số 213/KLGDĐT-TTPYCT ngày 26/4/2023 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế thành phố C kết luận: Xác định Thạch Ngọc T có độ tuổi từ 16 năm 00 tháng đến 16 năm 06 tháng (tại thời điểm giám định ngày 24/3/2023). Như vậy, vào tháng 7/2022 khi các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đối với bị hại thì thời điểm này bị hại có độ tuổi từ 15 năm 00 tháng đến 15 năm 06 tháng.

Tại Cáo trạng số 50/CT-VKSVT ngày 15/11/2023 và tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Hoàng P, bị cáo Đồng Thị Bé H2 và bị cáo Trịnh Huệ H1 phạm tội "Mua bán người dưới 16 tuổi".

Căn cứ vào các: điểm a khoản 1 Điều 151, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 91 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo do lúc phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi và không có thu nhập ổn định.

Căn cứ vào các: điểm a khoản 1, khoản 4 Điều 151, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Đồng Thị Bé H2 08 năm đến 09 năm tù. Phạt bổ sung: 50.000.000 đồng vì bị cáo Bé H2 là người trực tiếp thu lợi bất chính từ bị hại và các nhân viên quán.

Căn cứ vào các: Căn cứ vào các: điểm a khoản 1 Điều 151, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 56 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Trịnh Huệ H1 08 năm đến 09 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo H1 do đã phạt bổ sung bị cáo Bé H2 là vợ của bị cáo và bị cáo cũng không phải là người trực tiếp thu lợi bất chính từ các tiếp viên của quán.

Về trách nhiệm dân sự đề nghị: Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng P, bị cáo Đồng Thị Bé H2 và bị cáo Trịnh Huệ H1 phải bồi thường cho bị hại Thạch Ngọc T 104.000.000 đồng (Trong đó, bị cáo Nguyễn Hoàng P bồi thường 54.000.000

đồng, bị cáo Đồng Thị Bé H2 bồi thường 25.000.000 đồng và bị cáo Trịnh Huệ H1 bồi thường 25.000.000 đồng).

Về vật chứng đề nghị: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy gồm 01 cuốn tập (loại tập học sinh) ngoài bìa có ghi chữ MONO KURO ; 01 cuốn tập (loại tập bìa cứng màu hồng) bên trong có chữ viết, chữ ký của Đồng Thị Bé H2 do dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng truy tố là đúng, không oan. Tại phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Khi được nói lời nói sau cùng, các bị cáo đã biết lỗi về hành vi phạm tội của mình và gửi lời xin lỗi đến bị hại mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Trợ giúp viên pháp lý ông Đặng Trúc P1, ông Trần Hoàng B3 và bà Nguyễn Lý Xuân T4 đều thống nhất với đại diện Viện kiểm sát về Điều luật áp dụng, mức hình phạt đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp và thống nhất số tiền 104.000.000 đồng mà các các bị cáo phải bồi thường trách nhiệm dân sự cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đối với hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với việc những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị N1, bà Phan Thị Cẩm H3, bà Lưu Thị Bích T1, ông Trương Nhật T2, ông Bùi Thanh B, bà Nguyễn Thị Cẩm Q, bà Võ Thị Cẩm B1, bà Phan Cẩm N2, bà Lê Thị Y, bà Trần Thị Q1, bà Hà Thị Hồng D1, bà Huỳnh Thị Trúc L1, bà Lê Thị Ngọc

B2, bà Nguyễn Thị Trúc L2,Võ Thị Huỳnh N3, sinh ngày 20/7/2007 vắng mặt nhưng có mặt người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp ông Trần Hoàng B3- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố C. Có mặt, Đoàn Thị Thủy T3, sinh ngày 31/12/2008 vắng mặt nhưng có mặt người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp bà Nguyễn Lý Xuân T4-Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố C, Phan Thị Huỳnh N4, sinh ngày 5/4/2007 vắng mặt nhưng có mặt người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp ông Đặng Trúc P1- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố C. Người làm chứng ông Phan Văn B4, bà Lê Thị Dạ H4 tất cả đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra, việc vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Trong quá trình điều tra và qua thẩm tra, đối chất tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Như vậy, có cơ sở kết luận: Vào khoảng tháng 07/2022 các bị cáo Nguyễn Hoàng P, Đồng Thị Bé H2 và Trịnh Huệ H1 sau khi thỏa thuận thống nhất thì đã có hành vi chuyển giao, tiếp nhận bị hại Thạch Thị Ngọc T5 là người dưới 16 tuổi để giao và nhận số tiền thu lợi bất chính là 40.000.000 đồng. Do đó, Cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội"Mua bán người dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 151 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết pháp luật, nhận thức được hành vi mua bán người dưới 16 tuổi là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về quyền được bảo vệ, chăm sóc, giáo dục của trẻ em được pháp luật bảo vệ. Xét thấy, đây là vụ án đồng phạm giản đơn, vai trò chính của các bị cáo là ngang nhau khi cùng thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo P là người bán (chuyển giao) bị hại, còn bị cáo Bé H2 và H1 là người đồng ý mua (tiếp nhận) bị hại. Do đó, các bị cáo đều phải chịu trách nhiệm với vai trò là người thực hành tích cực trong vụ án.

Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc là cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời hạn nhất định nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân chấp hành nghiêm pháp luật và răng đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, đối với bị cáo Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 10/10/2004 khi thực hiện hành vi phạm tội vào tháng 7/2022 thì bị cáo thuộc trường hợp là người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi được quy định tại Điều 91 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hinh sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng phạt tù có thời hạn đối với bị cáo P nhưng mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá ba phần tư mức phạt tù mà điều luật quy định nhằm giúp cho bị cáo P có cơ hội sửa chữa sai lầm và tái hòa nhập cộng đồng.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên được chấp nhận. Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo P và bị cáo H1. Phạt bổ sung đối với bị cáo Bé H2 do bị cáo là người trực tiếp thu lợi bất chính từ bị hại và các tiếp viên của quán.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đồng thời, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo B5 Hai được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 do bị cáo có ông ngoại là liệt sĩ người có công với cách mạng.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, các bị cáo và bị hại tự nguyện thỏa thuận thống nhất sẽ bồi thường cho bị hại số tiền là 104.000.000 đồng. (Trong đó, bị cáo Nguyễn Hoàng P bồi thường 54.000.000 đồng, bị cáo Đồng Thị Bé H2 bồi thường 25.000.000 đồng và bị cáo Trịnh Huệ H1 bồi thường 25.000.000 đồng). Xét thấy, đây là sự tự nguyện thỏa thuận, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận, cần buộc các bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền nêu trên.

[7] Về xử lý vật chứng: Xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở nên chấp nhận.

[8] Về tổng hợp hình phạt: Bản án số: 33/2023/HS-ST ngày 24- 10- 2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ xử phạt bị cáo Trịnh Huệ H1 07 tháng tù về tội "Đánh bạc" chấp hành án phạt tù từ ngày 06/12/2023

đến nay. Do đó, căn cứ Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sẽ tổng hợp hình phạt chung mà bị cáo H1 phải chấp hành cho cả hai bản án được tính từ ngày 06/12/2023.

[9] Các vấn đề khác:

Đối với Phan Thị Huỳnh N4, Võ Thị Huỳnh N3 và Đoàn Thị Thủy T3 do tự xin bị cáo Bé H2 vào làm việc nên không có việc chuyển giao và tiếp nhận nên chưa có dấu hiệu tội phạm tội "Mua bán người dưới 16 tuổi" nên cơ quan điều tra chưa xử lý là phù hợp.

Những người có liên quan đến vụ án gồm: H5, Q2, S, H6 và Q3 chưa rõ nhân thân, lai lịch, không biết số điện thoại di động nên không thể tra cứu được. Cho nên vẫn chưa thể mời lên làm việc được. Kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ khi nào đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Đối với vụ việc Phan Thị Huỳnh N4 có con khi dưới 16 tuổi có dấu hiệu của tội giao cấu với người dưới 16 tuổi, vụ việc xảy ra đầu tiên ở Tây Ninh (căn cứ lời trình bày của Như) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã gửi kiến nghị khởi tố đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T để tiếp nhận và xử lý theo thẩm quyền là phù hợp.

Đối với các hành vi liên quan đến mua bán dâm, cho vay lãi nặng theo lời khai của những người liên quan là nhân viên trong quán như: Lê Thị Ngọc B2, Phan Cẩm N2, Nguyễn Thị Cẩm Q, Nguyễn Thị B6, Trần Thị Q1, Võ Thị Cẩm B1 và Hà Thị H7 hiện vẫn chưa đủ căn cứ, cơ sở để xử lý. Kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Trương Nhật T2 là chủ cơ sở kinh doanh Karaoke VT-09 đã thiếu trách nhiệm trong quản lý để cho nhiều người gồm: Bị cáo Bé H2, bị cáo H1 và 13 nhân viên nữ và 01 nhân viên nam phục vụ, ở tại quán nhưng không có làm hợp đồng lao động và đăng ký tạm trú theo quy định. Nay Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thành, thành phố Cần Thơ kiến nghị yêu cầu Công an huyện V, thành phố Cần Thơ xem xét xử lý hành vi của ông Trương Nhật T2 theo quy định pháp luật.

[10] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Đồng thời, các bị cáo còn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền 104.000.000 đồng phải bồi thường cho bị hại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Hoàng P, bị cáo Đồng Thị Bé H2 và bị cáo Trịnh Huệ H1 phạm tội "Mua bán người dưới 16 tuổi".

Căn cứ vào các: điểm a khoản 1 Điều 151, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P 06 (sáu) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Căn cứ vào các: điểm a khoản 1, khoản 4 Điều 151, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đồng Thị Bé H2 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 28/7/2023.

Phạt bổ sung: 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Căn cứ vào các: điểm a khoản 1 Điều 151, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trịnh Huệ H1 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 07 (bảy) tháng tù của Bản án số: 33/2023/HS-ST ngày 24- 10- 2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ. Buộc bị cáo Trịnh Huệ H1 phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 09 (chín) năm 01 (một) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 06/12/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng P, bị cáo Đồng Thị Bé H2 và bị cáo Trịnh Huệ H1 phải bồi thường 104.000.000 đồng (một trăm lẻ bốn triệu đồng) cho bị hại Thạch Ngọc T5. (Trong đó, bị cáo Nguyễn Hoàng P phải bồi thường 54.000.000 đồng, bị cáo Đồng Thị Bé H2 phải bồi thường 25.000.000 đồng và bị cáo Trịnh Huệ H1 phải bồi thường 25.000.000 đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bị hại Thạch Ngọc T5 có đơn yêu cầu thi hành án thì các bị cáo Nguyễn Hoàng P, bị cáo Đồng Thị Bé H2 và bị cáo Trịnh Huệ H1 phải chịu lãi suất đối với số tiền tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 cuốn tập (loại tập học sinh) ngoài bìa có ghi chữ MONO KURO, bên trong có chữ viết, chữ ký của Đồng Thị Bé H2 được đánh số thứ tự từ 01 đến 39; 01 cuốn tập (loại tập bìa cứng màu hồng) bên trong có chữ viết, chữ ký của Đồng Thị Bé H2 được đánh số thứ tự từ 01 đến 96.

(Vật chứng được lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh theo Quyết định chuyển vật chứng số:37/QĐ-VKSVT ngày 15/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ).

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Hoàng P phải chịu 2.900.000 đồng. (Trong đó, 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.700.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm).

Buộc bị cáo Đồng Thị Bé H2 phải chịu 1.450.000 đồng. (Trong đó, 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm).

Buộc bị cáo Trịnh Huệ H1 phải chịu 1.450.000 đồng. (Trong đó, 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- CAND huyện Vĩnh Thanh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ;
- Bị cáo; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Huỳnh Thị Ánh Đào